

Enrich the moments



NESCAFÉ® ĐONG ĐẦY TỪNG KHOẢNH KHẮC

CÀ PHÊ ĐEN HÒA TÂN NESCAFÉ CAFE VIỆT - NESCAFÉ SỮA HỒNG PANG XANH ĐẸN ĐAM ĐÀ LẠI HÒA

SKY SHOP
jet café



vietjet Air.com

Menu

**Ăn thật ngon
bay thật vui !**

Delicious food, great flight!

Vol 2/2019



1. 01 Suất ăn nóng + Sprite/ Fuzetea (Chanh dây) /Fanta Cam

01 Hot meal + Sprite/ Fuzetea (Passion) /Fanta Orange

01 อาหารร้อน + สไปร์ / ฟิวซีที (ชาเสาวรสและเมล็ดเจีย) / แฟนต้าส้ม

一份熱餐 + 雪碧 / 嘉籽茶(百香果茶&嘉籽) / 橘子芬達

따뜻한 음식 + 스프라이트/퓨즈티(백향과와 치아시드 맛)/오렌지 환타

01 ホットミール+スプライト/フゼテア/ファンタ オレンジ

QN/DOM.: **70.000 VND**

QT/ITL.: **130.000 VND**

US\$ 6.50



Hot combo

Hot Meal | Suất ăn nóng

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price

2. 01 Suất ăn nóng + 01 bánh Toppo

Tặng 01 hộp sữa Nutri Boost Kids

Buy combo Hotmeal + Toppo snack

Get 01 Nutri Boost Milk for Kids free

อาหารร้อน + ขนมทอปโป้ และ นมสำหรับเด็ก

購買一份熱食組合餐與巧克力棒, 可免費提供一瓶果汁牛乳

같은문구 2번 반복되어있음, 탑포아님- 또뽀로 발음됨, 뒤에 나오는 또뽀 빼빼로 관련 메뉴 이름 전부 수정요망

ホットミールとトッポスナック(チョコレート味)のセット【お子様にヌートリブーストミルクを無料サービス】

QN/DOM.: **70.000 VND**

QT/ITL.: **130.000 VND**

US\$ 6.50



3. 01 Bánh mỳ + Sprite/ Fuzetea (Chanh dây) /Fanta Cam

01 Vietnamese Traditional Bread + Sprite/ Fuzetea (Passion) /Fanta Orange

01 ขนมปังเวียดนาม + สไปร์ / ฟิวซีที (ชาเสาวรสและเมล็ดเจีย) / แฟนต้าส้มแฟนต้าชาสปี

一份越南麵包 + 雪碧 / 嘉籽茶(百香果茶&嘉籽) / 橘子芬達

반미(베트남 -전통샌드위치)+ 스프라이트/퓨즈티(백향과와 치아시드 맛)/오렌지 환타

01 베트남의 전통적인 빵+스프라이트/フゼテア/ファンタ オレンジ

QN/DOM.: **55.000 VND**

QT/ITL.: **95.000 VND**

US\$ 4.75



4. Cơm dừa Malaysia (*)

Nasi lemak

ข้าวเหนียวมะม่วง

清真馬來椰漿飯

말레이시아식 밥

ナシ・ルマ



QN/DOM.: **55.000 VND**

QT/ITL.: **100.000 VND**

US\$ 5.00



Được yêu thích nhất

Best choice

খায়দী

最佳精選

추천

ベストチョイス



Cay

Spicy

เผ็ด

辣

매운맛

スパイシー

9. Bún xào Singapore (*)

Singaporean noodles

ผัดหมี่สิงคโปร์

新加坡炒粉

싱가포르식 볶음국수

シンガポール風ヌードル



5. Cơm bò Lotteria (*)

Lotteria Mega Beef Rice

ข้าวเนื้อวัว Lotteria

樂天牛肉飯

롯데리아 소고기밥

ロッテリアのメガビーフライス



6. Mỳ Ý (*)

Beef bolognese spaghetti

สปาเก็ตตี้ซอสเนื้อ

牛肉醬義大利麵

소고기 볼로네즈 스파게티

ビーフ・ボローニャ・スパゲッティ



11. Bánh chưng chà bông (*)

Vietnamese steamed cake with pork floss

ข้าวเหนียวนึ่งหมูฟลอยส์ไส้เวียดนาม

越式粽子

돼지고기를 절들인 베트남식 찜 케이크

ベトナムの豚肉入り蒸しケーキ



10. Cơm chiên Thái (*)

Thai fried rice

ข้าวผัดรสเผ็ดสไตล์ไทย

泰國炒飯

태국식 볶음밥

タイ風チャーハン



7. Miến xào tôm cua (*)

Crab & shrimp glass noodles

กุ้งเส้นอบทรงเครื่อง

蟹肉粉絲

게살 새우 볶음국수

カニ&エビのフライドヌードル



8. Bánh mì Việt Nam (*)

New

Vietnamese traditional Bread

ขนมปังเวียดนาม

越南麵包

반미(베트남 -전통샌드위치)

ベトナムの伝統的なパン

QN/DOM.: **40.000 VND**

QT/ITL.: **60.000 VND**

US\$ 3.00



13. Xôi mặn (*)

Steamed Sticky Rice

ข้าวเหนียวทรงเครื่อง

鹹香糯米飯

참쌀밥 찜

蒸したもち米



12. Xôi bánh Khúc (*)

chả chiên

Sticky rice with minced pork wrapped in chrysanthemum leaf and luncheon meat

ข้าวเหนียวหมูห่อ

包菜糯米包午餐肉配札肉

돼지고기 찰밥

菊の葉とランチョンミートに包まれた豚ひき肉入りお餅





Enjoy Flying!

Pre-booked Meals

Dịch vụ đặt trước suất ăn



✓ Đảm bảo luôn có món ăn như yêu cầu.
Guarantee requested meal

✓ Tiết kiệm đến 20%
Save up to 20%

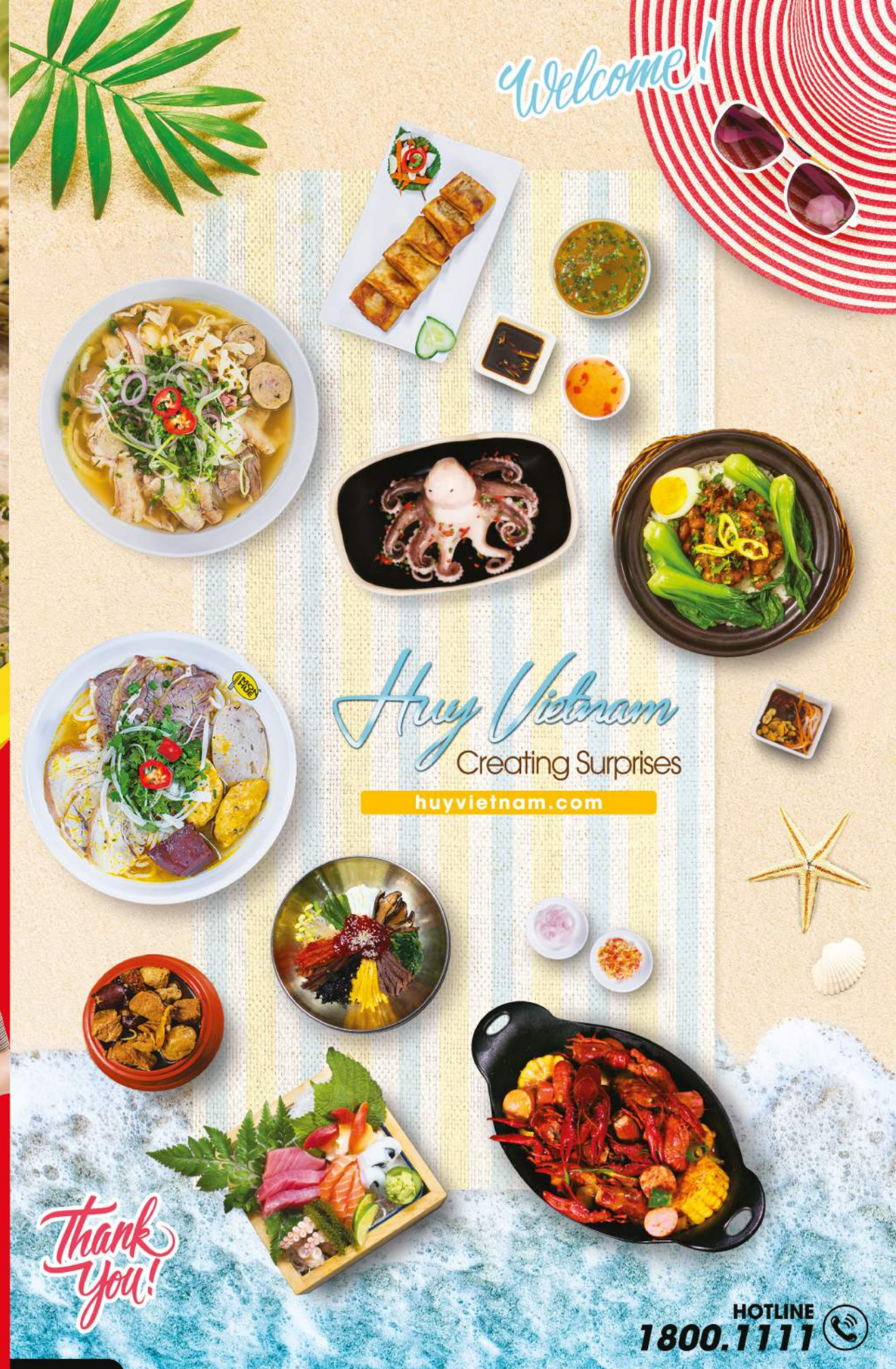
✓ Nhiều lựa chọn hơn với thực đơn món ăn phong phú và đa dạng.
Wide variety of meals

Giảm ngay đến
Save up to

20%

Hãy để chúng tôi chuẩn bị bữa ăn cho bạn trên máy bay bằng cách đặt trước suất ăn

It's our pleasure to serve you in-flight pre-booked meals



Huy Vietnam
Creating Surprises
huyvietnam.com

Thank You!

HOTLINE
1800.1111



Instant Food | Món ăn liền

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price

14 15 16 17

QN/DOM.: **35.000 VND**

QT/ITL.: **55.000 VND**

US\$ 2.75



14. Mỳ Lẩu Thái (*) ✈

Thai instant noodles

ก๊วยเตี๋ยวผัดน้ำจิ้ม

泰式速食麵

태국식 라면

タイ風インスタントヌードル



15. Phở (*) ✈

Vietnamese beef instant noodles

บะหมี่กึ่งสำเร็จรูป (ฟอชเม้น)

河粉

베트남식 쇠고기 쌀국수

ベトナム・ビーフ・インスタントヌードル



16. Hủ Tiếu (*) ✈

Nam Vang instant noodles
(Southern Vietnam favourite)

บะหมี่กึ่งสำเร็จรูป (หญ)

南旺粉條

베트남 남부식 라면

ナンパンインスタントヌードル(南ベトナムで評判)



17. Cháo chay (*) ✈

Vegetarian Congee

โจ๊กมังสวิรัติ

即時粥

아재 죽

ベジタリアンお粥

Snack Attack | Bánh Kẹo

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price

18 19 20

QN/DOM.: **20.000 VND**

QT/ITL.: **40.000 VND**

US\$ 2.00



18. Bánh Toppo

Toppo chocolate

ขนมชocoโป

巧克力棒

토포 초콜릿

トッポチョコレート



20. Bánh Koala

Koala's March

ขนมช็อกโกแลตโคอาล่า

無尾熊餅乾

코알라 초콜릿 과자

コアラのマーチ



21. Mít sấy

Dried Jackfruit

ขนุนอบแห้ง

菠蘿蜜乾

전조 혼합 과일

ドライミックスフルーツ



22. Xoài sấy dẻo

Soft dried mango

มะม่วงอบแห้ง

乾芒果

전조 망고

柔らかいドライマンゴ

21 22

QN/DOM.: **50.000 VND**

QT/ITL.: **70.000 VND**

US\$ 3.50

23. Bánh Oreo

Oreo biscuit

คุกกี้โอรีโอ

奧利奧餅乾

오레오 비스킷

オレオビスケット

QN/DOM.: **10.000 VND**

QT/ITL.: **30.000 VND**

US\$1.50



24. Đậu phộng (thập cẩm)

Peanut mix

ถั่วลิสงผสม

綜合花生堅果

혼합견과

ミックスピーナッツ

QN/DOM.: **10.000 VND**

QT/ITL.: **30.000 VND**

US\$1.50



Soft Drink | Thức uống lạnh

QN/DOM.: **20.000 VND**
QT/ITL.: **40.000 VND** US\$ 2.00



25. Coca cola
Coca Cola
โค้ก
可口可樂
코카콜라
コカ・コーラ

26. Coca cola Zero
Coca Cola Zero
โค้ก ซีโร่
零卡可口可樂
코카콜라 제로
コカ・コーラゼロ

27. Fanta Xả xì
Fanta Sarsi
แฟนต้าซาร์สี
芬達沙士
사르시 환타
ファンタサルシ

28. Nước cam Teppy
Minute Maid Teppy
น้ำส้ม
美粒果橙汁
오렌지 주스
オレンジジュース



29. Trà hạt chia Đào
Fuzetea Peach
ฟิวซีที (ชาลูกพีช)
嘉籽茶 (紅桃茶)
퓨즈티(복숭아과즙)
フゼテア(ピーチティー)



30. Nước suối
Purified Water
น้ำเปล่า
礦泉水
생수
ドリンク・ウォーター



31. Sữa trái cây Nutriboost (cam, dâu)
Minute Maid Nutriboost (orange, strawberry)
นมรสผลไม้ (ส้ม/สตอเบอรี่)
美粒果果奶(草莓/柳橙)
과일맛 우유 (오렌지/딸기)
ミニメイドニュートリブースト
(オレンジ/ストロベリー/マンゴー)



32. Sữa tươi/ Sữa tươi dâu
Milk/ Strawberry flavored milk
นมยูเอชที/ นมยูเอชที รสสตอเบอรี่
牛奶/草莓牛奶
우유 / 딸기우유
ミルク/ストロベリーフレーバーミルク



33. Bia
Beer
เบียร์
啤酒
맥주
ビール

QN/DOM.: **30.000 VND**
QT/ITL.: **50.000 VND**
US\$ 2.50



Hot Drink | Thức uống nóng

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price
QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price

QN/DOM.: **20.000 VND**
QT/ITL.: **40.000 VND** US\$ 2.00

34. NESCAFÉ 3 trong 1

NESCAFÉ 3in1
เนสกาแฟ 3 อิน 1
雀巢3合1即溶咖啡
네스카페 3in1
ネスカフェ 3 in 1



35. NESCAFÉ CAFÉ VIET
(đường/không đường)

NESCAFÉ CAFÉ VIET
(sugar/non-sugar)
เนสกาแฟ กาแฟเวียดนาม
越南雀巢咖啡
네스카페 베트남 커피
ネスカフェ カフェ ベトナム



37. Sữa đậu nành
Soybean Milk
นมถั่วเหลือง
豆奶
두유
豆乳



36. Milo
Milo
ไมโล
雀巢美祿
초코맛 우유 (마일로)
ミロ



38. Trà sữa Nestea

Nestea Latte
ชาเนสตี้ ลาเต้
雀巢奶茶
네스티 마차라떼
ネスティアミルクティー



39. Trà Nhật Bản / Lipton
Japanese Tea / Lipton tea
ชาญี่ปุ่น
日式煎茶
일본녹차
日本茶 / 紅茶

Special Offers | Ưu Đãi Đặc Biệt

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price

TẶNG QUÀ NGAY

MUA 01 BỘ BÉ TRAI: Quần + áo + nón
Tặng 02 Bút chì

Buy 01 boy set: Short + Shirt / T-shirt + hat
Get 02 pencils for free

ซื้อ 01 ชุดเด็กชาย(เสื้อ+กางเกง+หมวก) ฟรี 02 ดินสอ

購買01套男孩裝：01條短褲+01件襯衫+01頂帽子。

免費贈送02隻鉛筆。

남아용 세트:반바지 1개 + 셔츠 1개 + 모자 1개

와 무료로 연필 2자루를 드립니다.

ボーイセット:短パン+シャツ+帽子(鉛筆2本プレゼント)

TẶNG QUÀ NGAY

MUA 01 BỘ BÉ GÁI: Váy + áo + nón
Tặng 01 băng đô

Buy 01 girl set: Skirt + shirt + hat
Get 01 Headband for free

ซื้อ 01 ชุดเด็กหญิง(เสื้อ+กระโปรง+หมวก) ฟรี 01 ที่คาดผม

購買01套女孩裝：

01條短裙+01件襯衫+01頂帽子。

免費贈送01條頭帶。

여아용 세트: 스커트 1개 + 셔츠 1개 +

모자 1개 와 무료로 헤드밴드 1개를 드립니다.

가ール세트:스카트+シャツ+帽子
(ヘッドバンドをひとつプレゼント)

Sale Off



41. Balo em bé Infant's backpack

กระเป๋าสำหรับคุณหนู

嬰兒的後背包

유아용 배낭

赤ちゃん用バックパック

QN/DOM.: ~~170.000 VND~~
Only 140.000 VND

QT/ITL.: ~~190.000 VND~~
Only 160.000 VND

US\$ ~~9.50~~
8.00

42. Áo thun (Size 4 - 6 - 8)

Polo shirt

เสื้อโปโล

兒童T恤 (尺寸4-6-8)

어린이용 폴로셔츠(사이즈4-6-)

ポロシャツ

QN/DOM.: **120.000 VND**

QT/ITL.: **140.000 VND**

US\$ 7.00

43. Váy (Size 4 - 6 - 8)

Skirt

กระโปรง

兒童乘務裙子 (尺寸4-6-8)

어린이용 치마(사이즈4-6-8)

スカート

QN/DOM.: **120.000 VND**

QT/ITL.: **140.000 VND**

US\$ 7.00

40. Quần ngắn (Size 4 - 6 - 8)

Shorts

กางเกงขาสั้น

兒童乘務短褲 (尺寸4-6-8)

어린이용 반바지(사이즈4-6-8)

ショートパンツ

QN/DOM.: **100.000 VND**

QT/ITL.: **120.000 VND**

US\$ 6.00

Hoặc



Hoặc

Hoặc



Kidset | Đồ trẻ em

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price



44. Áo sơ mi phi công trẻ em (Size 4, 8)

Kid's pilot shirt
เสื้อกัปตันสำหรับเด็ก

兒童乘務T恤 (尺寸4-8)

어린이용 조종사 셔츠

お子様用機長シャツ

QN/DOM.: **160.000 VND**

QT/ITL.: **180.000 VND**

US\$ 9.00



45. Nón Calo

Kid's crew hat
หมวก

帽子

어린이용 승무원 모자

お子様用機長帽子

QN/DOM.: **60.000 VND**

QT/ITL.: **80.000 VND**

US\$ 4.00

46. Áo thun trẻ em "Future Vietjet Pilot" (size 4,8) ●

"Future Vietjet Pilot" T-shirt

"Future Vietjet Pilot" เสื้อยืดสีขาว / แดง

兒童T恤白/紅 (尺寸4,8)

어린이용 파일럿 티셔츠(사이즈 4/8)

お子様用未来の夢、ベトジェット機長T-シャツ

QN/DOM.: **120.000 VND**

QT/ITL.: **140.000 VND**

US\$ 7.00



47. Nón Phi công trẻ em (size 4-8)

Kid's pilot cap

หมวกนักบินเด็ก

兒童乘務帽子

어린이용 파일럿 모자

キッズ用機長帽子

QN/DOM.: **80.000 VND**

QT/ITL.: **100.000 VND**

US\$ 5.00



49. Bộ phi công em bé

Baby Pilot romper

ชุดนักบินสำหรับเด็กเล็ก

嬰兒飛行員制服

유아용 조종사 의상

ベビー用パイロット・ロンパース

QN/DOM.: **170.000 VND**

QT/ITL.: **190.000 VND**

US\$ 9.50



48. Bộ tiếp viên em bé

Baby Crew romper

ชุดลูกเรือสำหรับเด็กเล็ก

嬰兒機組制服

유아용 승무원 의상

ベビー用クルー・ロンパース

QN/DOM.: **170.000 VND**

QT/ITL.: **190.000 VND**

US\$ 9.50

New

50. Nón đi biển bé gái

Kid's beach hat ●●

หมวกทะเลเด็กสาว

女孩海灘帽

어린이 해변용 모자

お子様用ビーチハット

QN/DOM.: **80.000 VND**

QT/ITL.: **100.000 VND**

US\$ 5.00



New

51. Đồ bơi bé gái

Swimsuit for little girl

ชุดว่ายน้ำ

女兒童泳衣

여자어린이 수영복

小さな女の子用水着

QN/DOM.: **230.000 VND**

QT/ITL.: **250.000 VND**

US\$ 12.50

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price
QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price



QN/DOM.: **80.000 VND**
QT/ITL: **100.000 VND**
US\$ 5.00



53. **Móc khóa gấu bông** QN/DOM: **50.000 VND**
Teddy bear keychain QT/ITL: **70.000 VND**
 พวงกุญแจตุ๊กตาหมี US\$ 3.50
 泰迪熊鑰匙圈
 테디베어 열쇠고리
 人気商品のティディベア・キーホルダー



54. **Balo trè em** QN/DOM.: **250.000 VND**
Kid's backpack QT/ITL.: **270.000 VND**
 กระเป๋าเป้สะพายหลังสำหรับเด็ก US\$ 13.50
 兒童後背包
 어린이용 백팩
 キッズ・バックパック



QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price
QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price

55. Đồng hồ trẻ em ●●

Kid's watch
นาฬิกาเด็ก
兒童手錶
어린이용 손목시계
キッズ・ウォッチ

QN/DOM.: **160.000 VND**
QT/ITL.: **180.000 VND**
US\$ 9,00



56. Giày tiếp viên nhí (size 4-8) QN/DOM.: **200.000 VND**
Baby crew shoes QT/ITL.: **220.000 VND**
 รองเท้าเด็ก **US\$ 11.00**



(*) Available from 15th Oct-2019

57. Bộ đồ chơi Airport Set

Airport Playset
ชุดของเล่นเครื่องบิน
迷你機場玩具組
세트니까 세트로 표기가 나올듯
ミニチア空港セット
(お客様は勿論、航空ファンへのお土産に)

QN/DOM.: **220.000 VND**
QT/ITL.: **250.000 VND**
US\$ 12.50



Souvenir | Đồ lưu niệm

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price



58. Túi xách ●●

Cabin bag

กระเป๋าสะพาย

越捷手提袋紅/藍

기내용 가방

キャビンバック

QN/DOM.: **250.000 VND**

QT/ITL.: **270.000 VND**

US\$ 13.50



59. Nón đi biển ●●

Beach hat

หมวกทะเลผู้ใหญ่

成人海灘帽

해변용 모자

ビーチハット

QN/DOM.: **140.000 VND**

QT/ITL.: **160.000 VND**

US\$ 8.00



New

60. Túi canvas đi biển ●○

QN/DOM.: **80.000 VND**

Canvas Bag

QT/ITL.: **100.000 VND**

กระเป๋าผ้า

US\$ 5.00

帆布袋

캔버스 가방

キャンバス地バッグ (厚手の丈夫なおしゃれバッグ)



61. Áo thun ●●

Polo T-shirt

(Men: M/L)

(Women: S/M)

เสื้อยืดคอโปโล

สำหรับผู้ชาย ขนาด M/L

สำหรับผู้หญิง ขนาด S/M

男/女T恤

흰색 티셔츠는 없어짐

(남: M/L)

(여: S/M)

ポロTシャツ(男性用M/L)(女性用S/M)

QN/DOM.: **160.000 VND**

QT/ITL.: **180.000 VND**

US\$ 9.00



Souvenir | Đồ lưu niệm

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price



62. **Nón** ●● QN/DOM.: **65.000 VND**
Cap QT/ITL.: **85.000 VND**

หมวก (สีน้ำเงินและแดง)
紅/黑越捷Logo帽
비엠텟 캡모자(검정색/곤색)
帽子

US\$ 4.25



New

63. **Móc khóa Máy bay kim loại kèm tag vải**
Key chain

พวงกุญแจรูปเครื่องบินพร้อมป้าย
飛機版鑰匙圈
항공사 열쇠고리
キーホルダー(航空機モデル+タグ付)

QN/DOM.: **60.000 VND**

QT/ITL.: **80.000 VND**

US\$ 4.00



New

64. **Bộ chăn tiện ích 3 trong 1**
Comfort kit 3 in 1

ชุดหมอนและผ้าปิดตา
飛行舒眠包
여행 편의용품 세트
コンフォートキット(空の旅を快適に)

QN/DOM.: **250.000 VND**

QT/ITL.: **270.000 VND**

US\$ 13.50

65. **Ví du lịch** ●●

Travel wallet
กระเป๋าท่องเที่ยว
旅行卡包
여행용 지갑
旅行用財布

QN/DOM.: **130.000 VND**

QT/ITL.: **150.000 VND**

US\$ 7.50



QN/DOM.: **200.000 VND**

QT/ITL.: **220.000 VND**

US\$ 11.00

66. **Ổ cắm đa năng du lịch**
Universal adapter

หัวแปลงปลั๊กไฟ
國際萬用插頭
멀티어댑터
ユニバーサル・アダプター



New



67. **Ốp điện thoại**
Mobile Case

เคสโทรศัพท์ (6plus, 7plus, X)
手機殼(iPhone 6plus, 7plus, X 專用)
휴대전화 케이스(6 plus, 7 plus, X 용)
携帯ケース(iPhone 6plus/7plus and X)

QN/DOM.: **100.000 VND**

QT/ITL.: **120.000 VND**

US\$ 6.00



New

68. **Bag Tag Amy** QN/DOM.: **60.000 VND**

Luggage Tag

ป้ายติดกระเป๋า
行李掛牌
수하물용 명찰
手荷物用タグ(可愛い!)

QT/ITL.: **80.000 VND**

US\$ 4.00

69. **Móc khóa máy bay bông**
Aircraft key chain

พวงกุญแจตุ๊กตาเครื่องบิน
飛機造型鑰匙圈
비엠텟 비행기 열쇠고리
航空機のキーホルダー

QN/DOM.: **50.000 VND**

QT/ITL.: **70.000 VND**

US\$ 3.50



Souvenir | Đồ lưu niệm

QN/DOM.: Giá Quốc nội/ Domestic price

QT/ITL.: Giá Quốc tế/ International price



70. Mô hình máy bay

Tỉ lệ/Scale: 1:200

Aircraft Model

QN/DOM.: **300.000 VND**

QT/ITL.: **320.000 VND**
US\$ 16.00

เครื่องบินจำลอง

模型飛機

비엠펙 항공기 모형

航空機モデル



71. Dù

QN/DOM.: **200.000 VND**

Umbrella

ร่มสีแดง / ขาว

紅/白傘

우산 (빨강색/은색)

傘

QT/ITL.: **220.000 VND**

US\$ 11.00



72. Túi mỹ phẩm

QN/DOM.: **90.000 VND**

Travel kit bag

กระเป๋าเครื่องสำอาง

化妝包

휴대용 화장품 케이스 (파우치)

パニティバッグ

QT/ITL.: **110.000 VND**

US\$ 5.50



73. Gối hơi & Bịt mắt

QN/DOM.: **100.000 VND**

Comfort kit

หมอนรองคอ และผ้าปิดตา

充氣枕頭 + 眼罩

목베개 & 안대 세트

旅行用コンフォートキット

QT/ITL.: **120.000 VND**

US\$ 6.00

QUY ĐỊNH THANH TOÁN

Payment Terms & Conditions

เงื่อนไขและข้อกำหนด

付款條件與規定

결제방법 및 조건

お支払い方法、条件

Quy định thanh toán:

"Chỉ chấp nhận thanh toán bằng tiền giấy, không nhận thanh toán ngoại tệ trên chuyến bay Quốc nội. Đối với chuyến bay Quốc tế, các thanh toán được tính bằng tiền Việt Nam (VND), tiền Đô la Mỹ (USD) và mệnh giá tiền của Quốc gia đang đến hoặc khởi hành. Tiền trả lại có thể quy đổi bằng tiền Việt Nam (VND) có giá trị tương đương. Do phát sinh chi phí phục vụ trên chuyến bay Quốc tế nên giá bán hàng hóa trên các chuyến bay Quốc tế sẽ cao hơn giá bán trên chuyến bay Quốc nội tùy theo từng mặt hàng. Cảm ơn sự ủng hộ của quý khách".

Payment Terms & Conditions:

Cash only. Foreign currencies will not be accepted on domestic flights. On international flights: VND, USD or destination's or departure's local currency will be accepted. All change will be returned in equivalent VND. Due to some service-related costs for international flights, selling price might be higher than for domestic flights, depending on the items. Thanks for your support.

เงื่อนไขและข้อกำหนด: รับชำระเป็นธนบัตรเงินสดเท่านั้น (ไม่รับเหรียญ) สำหรับเที่ยวบินในประเทศเวียดนาม

ทางสายการบินขอสงวนสิทธิ์ในการรับชำระแต่สกุลเงินดอลลาร์เท่านั้น สำหรับเที่ยวบินต่างประเทศ

ทางสายการบินรับชำระด้วยสกุลเงินดอลลาร์สหรัฐ และเงินสกุลของดินแดนและจุดหมายปลายทางของเที่ยวบินนั้น การทอนเงินจะได้รับอนุญาตให้ทอนเป็นสกุลเงินดอลลาร์เวียดนามเท่านั้น. เนื่องจากอัตราค่าบริการในเส้นทางบินระหว่างประเทศ ดังนั้นราคาสินค้าในเส้นทางบินต่างประเทศจะสูงกว่าเส้นทางบินภายในประเทศ ขึ้นอยู่กับสินค้าแต่ละรายการ ขอบคุณที่ให้บริการ

付款條件與規定:

機艙內只收取現金 (不收硬幣)。國內線航班機上不接受外國貨幣付款。國際航線航班機上可接受越南盾、美元和出發地及目的地國家的當地貨幣。所有的找零將以等值的越南盾找回。由於國際航班服務的一些相關費用，銷售價格或許比國內航班更高，這取決於您購買的商品項目。感謝您的支持。

기내에서는 현금(동전 제외)으로만 결제가 가능하며 국내선 항공에서는 외국 화폐로 결제가 불가능합니다.

국제선 항공에서는 베트남 동(VND), 미국 달러(USD)와 출발지/도착지 국가의 현지 화폐로 결제가 가능합니다.

거스름 돈은 베트남 동(VND)으로만 계산해드리는 점 양해 부탁드립니다. 국제선에 부과되는 운항 서비스비용의 차이로인하여 국제선 판매가격이 품목에 따라 국내선 가격보다 다소 높을 수 있습니다. 양해 해주셔서 감사합니다.

お支払い方法、条件: 現金のみ。国内線では外資通貨は取り扱いしておりません。国際線ではUSD、VNDと出発国の通貨でのお支払いが可能です。おつりはVNDのみとなります。国際線では、品目によって国内線よりも販売価格が高くなる場合があります。あらかじめご了承ください。ご協力ありがとうございます。

(*) Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa

Pictures for illustration purposes only

ภาพใช้เพื่อประกอบการโฆษณาเท่านั้น

圖片僅供說明用途

상기 이미지는 실제와 다를 수 있습니다.

写真はイメージです。



Duty Free | Hàng miễn thuế

Thật tuyệt vời...Bạn không chỉ được trải nghiệm những chuyến bay vui tươi, thú vị trên tàu bay mới, thưởng thức các món ăn nóng sốt ngon lành, Vietjet còn truyền cảm hứng và gia tăng nhiều tiện ích cho tất cả hành khách với cơ hội shopping hàng lưu niệm độc đáo... đặc biệt là các sản phẩm miễn thuế cao cấp sành điệu trên chuyến bay Quốc tế Vietjet.

Hãy là người tiên phong lựa chọn sản phẩm của chúng tôi, bạn sẽ được ưu đãi về giá, yên tâm về xuất xứ và còn nhận nhiều phần quà hấp dẫn.

Wow...with us, flying is not just a means of transport! When you fly with Vietjet, you can rest in our modern aircraft with luxurious chairs and enjoy delicious meals. What's more, you can even shop for a variety of cool duty free items on Vietjet international flights.

Choose from our wide range of duty free products, and you will undoubtedly love "shopping in the air". Besides enjoying the amazing price on unique and authentic products, don't miss the golden chance to win surprising gifts.



Special Product | Sản phẩm đặc biệt
For Your Smile

PLUS
4^{your} smile

“A gift for our customers”

000 VND
US\$ 00.00



Uyên muốn chuyển lời cảm ơn đến các nhân viên Vietjet ở sân bay Phú Bài và Tân Sơn Nhất đã hết lòng hỗ trợ làm thủ tục cho ông cụ, là khách hàng già yếu có hoàn cảnh khó khăn đi thăm con trai bị bệnh hiểm nghèo, trong lúc vội vã phục vụ chuyến bay còn quỳ gối góp tiền giúp đỡ thêm cho ông cụ.

Uyen Phung

Mình rất ấn tượng với các bạn tiếp viên của Vietjet trên chuyến bay VJ408 từ Đà Lạt đi Hà Nội ngày 11/03/2019; phục vụ ân cần, nhiệt tình và rất lịch sự.

Nguyễn Thị Bích Dân

Dear VietJet Air,
I appreciate Vietjet air for excellent service of Skyboss class, delivered by each person whom I have encountered during my flight in January and this month. However, during this trip I've had experience by each employee from the check-in process to bus to in-flight and to receiving my luggage upon arrival. I would like to give special thanks for the flight SGN-CXR/VJ602 Cabin Crew who made my trip was comfortable, and I highly appreciate Mr Henry from the Cabin Crew.

Best regards!

Omar Alhadad



Hãng hàng không Vietjet air được chúng tôi tin tưởng trong quá trình thực hiện chuyến bay, chúng tôi luôn hi vọng có nhiều đột phá mới hơn trong tương lai, chúng tôi luôn luôn đồng hành cùng Vietjet air trong các chặng bay nội địa và quốc tế...

Nguyễn Thị Hà Phương



LONDON
AUG
2015